

Bản án số: 18 /2024/HS – PT
Ngày: 02-07-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng và bà Trần Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Quốc Hùng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 02 tháng 07 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2024/TLPT-HS ngày 15/04/2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị N. Do có kháng cáo của Bị hại Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2024/HSST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Thị N (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1974, tại: huyện C, Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và trú tại: Thôn T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Có bố là Nguyễn Văn V, sinh năm 1947 và có mẹ là Đỗ Thị C, sinh năm 1945 (đã chết). Có chồng là Nguyễn Hữu B1, sinh năm 1970 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Gia đình bị cáo có 5 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị N: Luật sư **Nguyễn Anh T** và Luật sư **Vũ Văn T** – Công ty Luật TNHH Đ.N thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại kháng cáo: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

(Người làm chứng và người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tranh chấp đất đai và tài sản tại thửa đất số 452, tờ bản đồ F48-115-315542-6a thuộc xóm Đ, xã M, thành phố H, tỉnh Hòa Bình nên giữa gia đình Nguyễn Thị N, sinh năm 1974, trú tại thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1970, anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 (là chị em ruột) thường xảy ra mâu thuẫn, xích mích, xô xát lẫn nhau. Khoảng 21 giờ 00 ngày 31 tháng 7 năm 2022 những người gồm bà Lâm Thị N (là giám đốc công ty L, có trụ sở đặt tại thửa đất 452 thuộc xóm Đ, xã M, thành phố , tỉnh Hòa Bình), bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Hữu B và chị Nguyễn Thị Th (là chồng và con của Nguyễn Thị N) cùng có HKTT tại thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội đang ở trong khu nhà điều hành công ty L thì phát sinh mâu thuẫn với ông Phạm Văn Q (chồng bà N1 – cũng đang ở trong nhà), ông Quý dùng điện thoại báo cho con trai là Phạm Văn B biết, sau đó B đi cùng với Nguyễn Văn H đi từ C lên Hòa Bình. Khi đến nơi, do thấy cổng vào bị chắn, H và B trèo tường vào phía trong thửa đất. Lúc này, Nguyễn Thị N đang ở trong nhà, nghe thấy có tiếng hô hoán chửi bới nên đi ra ngoài sân, N nhìn thấy H và B đi vào nên chửi bới, dùng tay chân xô đẩy đuổi anh Nguyễn Văn H ra khỏi khu đất về phía hàng rào (đang để chiếc máy xúc lật để chắn dọc theo bờ tường), Phạm Văn B đứng ở gần đó dùng điện thoại di động quay, ghi lại sự việc. Nguyễn Thị N dùng tay không cào cấu, tát vào má trái, túm áo xô đẩy H về phía xe xúc lật, hất hai chân H ra phía ngoài. Thấy H không đi ra, N nhặt 01 thanh gỗ (pallet) kích thước 100x10x2cm ở gần đó cầm tiến đến gần đánh H 01 nhát vào má trái, 01 nhát vào chân trái khi thấy thanh gỗ bị gãy N tiếp tục lấy 01 chiếc ghế ngồi kích thước 22x20x10cm, bằng gỗ đập nhiều lần vào cẳng chân trái, đầu gối trái H 6-7 nhát, sau đó dùng 01(một) viên gạch bê tông kích thước 30x20x10cm ở gần đó, cầm hai tay đẩy 02 nhát vào lưng H. Thấy H không rời đi, N tiếp tục nhặt một viên gạch bê tông khác đập một nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng gáy bên trái của H làm H choáng váng, ngã ra đất. Khi nhìn thấy H bị Nguyễn Thị N đánh Phạm Văn B dùng 01 (một) chiếc đèn pin bằng nhựa ném và dùng 01(một) chiếc mũ bảo hiểm dạng mũ lưới trai đánh thẳng vào vùng đầu, mặt của bà N. Lúc này, những người khác ở phía trong nhà, trong sân hô hoán chạy ra can ngăn. Anh Nguyễn Văn H sau khi tỉnh táo lại đã tự trèo ra phía

ngoài đường đến quán cơm gần đó nhờ sơ cứu vết thương và gọi điện thoại cho Hồ Xuân V, sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố R, phường B, quận H, thành phố Hà Nội đến đưa đi khám ban đầu và sơ cứu vết thương ở Bệnh viện đa khoa huyện C, thành phố Hà Nội. Sau đó ngày 01/8/2022 H nhập viện, tiếp tục điều trị ở Bệnh viện Quân y 103 – Hà Nội.

Sau khi sự việc trên xảy ra bà Lâm Thị N đã có đơn trình báo sự việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình. Ngày 25/8/2023 anh Nguyễn Văn H có đơn tố giác đối với Nguyễn Thị N về hành vi cố ý gây thương tích.

Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ được vật chứng và các đồ vật, tài liệu gồm:

- Mẫu dịch máu đỏ tại vị trí số 1, 5, 10 của hiện trường
- 02 viên gạch bê tông (gạch block) tại vị trí số 2, 3 của hiện trường
- 01 ghế gỗ tại vị trí số 9 của hiện trường
- 01 thanh gỗ (dạng thanh gỗ pallet) tại vị trí số 6 của hiện trường
- 01 USB nhãn hiệu Kingstom do Nguyễn Thị N cung cấp, chứa 04 video
- 01 USB nhãn hiệu Sandisk do Phạm Văn B cung cấp, chứa 12 video
- 01 USB nhãn hiệu HOCO dung lượng 8GB chứa 9371 hình ảnh (trích xuất từ video tên 1861308822227662646) và 507 hình ảnh (trích xuất từ video 6325025786091220445) đều do Nguyễn Thị N giao nộp.
- 01 phiếu phẫu thuật, thủ thuật; 01 phiếu siêu âm và kết quả siêu âm; 01 phiếu chỉ định và 03 phiếu chụp X-quang cùng của người bệnh Nguyễn Văn H tại Bệnh viện đa khoa huyện C, thành phố Hà Nội ngày 31/7/2022;
- 01 bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của người bệnh Nguyễn Văn H tại Bệnh viện Quân Y 103 – Học viện Quân Y ngày 24/8/2022;
- 01 Bản sao Bệnh án ngoại khoa số 1083 của Nguyễn Văn H; Công văn số 4179/BVQY103-KHTH ngày 23/11/2023; Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của người bệnh Nguyễn Văn H tại Bệnh viện Quân Y 103 – Học viện Quân Y ngày 15/11/2023;
- 01 phiếu phẫu thuật/thủ thuật và 01 phiếu kết quả khám bệnh của người bệnh Nguyễn Văn H tại Bệnh viện đa khoa huyện C ngày 31/7/2022;
- Công văn số 101/TTPY ngày 20/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Hòa Bình.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với các dấu vết thu thập được tại hiện trường, các tài liệu chứng cứ là dữ liệu điện tử do người có liên quan đến vụ án giao nộp và trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Văn H. Kết quả:

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 161/TgT ngày 08/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H là 06% (sáu phần trăm) tổn thương cơ thể do vật tày gây ra*”.

Ngày 01/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của Nguyễn Văn H. Tại bản kết luận giám định trên cơ thể người sống số 290/KLTTCT ngày 06/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: “*1. Các kết quả chính: - Hiện tại chấn động não điều trị ổn định; 2. Kết luận: Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.*

Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.”

Ngày 07/12/2023 Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Hòa Bình có công văn số 106/TTPY về việc đề nghị phối hợp điều tra, trả lời công văn số 5409/ĐTTTH ngày 06/12/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình. Nội dung: “*Trung tâm pháp y xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại 02 bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 161/TgT ngày 08/8/2022 và 290/KLTTCT-TTPY ngày 06/12/2023. Áp dụng điều 4 của Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H là $6\% + 2\% = 7,88\%$ (Bảy phẩy tám tám phần trăm); căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 08% (tám phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.*

Kết luận giám định số 5093/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận các mẫu máu ghi thu tại vị trí số 1, 5, 7 tại hiện trường là máu của một người phụ nữ; tại bản kết luận giám định số 7058/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: các dấu vết máu người trên các mẫu ghi thu tại vị trí số 1,5,7 tại hiện trường đã được lưu tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an kèm theo kết luận giám định số 5093/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an là máu của Nguyễn Thị N.

Tại bản kết luận giám định số 6131/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận đối với 16 tệp video hình ảnh, âm thanh do Phạm Văn B và Nguyễn Thị N giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra: “*Các tệp video trên không có dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa*”.

Tại bản kết luận giám định số 131/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận, trích xuất được 9371 hình ảnh từ video tên 1861308822227662646 và 507 hình ảnh từ video 6325025786091220445

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn H không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Nguyễn Thị N không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích đúng như cáo trạng đã truy tố.

Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HSST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

Tuyên bố Nguyễn Thị N phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Thị N 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/02/2024.

Giao Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục người chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/03/2024, bị hại Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HSST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, nội dung: Bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo N về tội Cố ý gây thương tích với hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là quá nhẹ so với hành vi và những thương tích mà bị cáo đã gây ra, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là gạch, gậy và ghế sắt đánh nhiều lần vào đầu và gáy bị hại là những vùng trọng yếu trên cơ thể, nguy hiểm đến tính mạng, có khả năng dẫn đến chết người. Đề nghị Tòa án xem xét lại tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

Ngày 31/05/2024 bị hại Nguyễn Văn H có đơn làm rõ nội dung đơn kháng cáo: Về tố tụng các cơ quan tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo quy định của pháp luật, bị hại không có ý kiến gì; Về hành vi: Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Giết người, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là không đúng, đề nghị Tòa án phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để xét xử bị cáo về tội Giết người với mức hình phạt theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại Nguyễn Văn H giữ nguyên yêu cầu khởi tố vụ án và nội dung kháng cáo, đề nghị xét xử bị cáo về tội giết người và tăng hình phạt.

Đại diện VKSND tỉnh Hoà Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định về pháp luật tố tụng hình sự.

Về nội dung kháng cáo của bị hại về tội danh và hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội Cố ý gây thương tích là đúng pháp luật, kháng cáo của bị hại về việc đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội Giết người là không có căn cứ pháp luật nên không được chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của Bị hại Nguyễn Văn H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị N không đồng ý với kháng cáo của bị hại về tội danh và hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị N: Kháng cáo của bị hại là không có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn nuôi nhiều con còn nhỏ, hậu quả hành vi phạm tội không lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị hại Nguyễn Văn H

kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định:

Nguyễn Thị N là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, ngày 31/7/2022 tại xóm Đ, xã M, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, do có mâu thuẫn từ trước với Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị N đã có hành vi chửi mắng, xô đẩy, dùng tay chân không cào cấu đánh vào má trái, dùng thanh gỗ pallet đánh H 01 nhát vào má trái, 01 nhát vào chân trái, khi thanh gỗ bị gãy N tiếp tục lấy 01 chiếc ghế ngồi đập 6-7 cái vào cẳng chân trái và đầu gối trái của H, sau đó dùng 01 viên gạch bê tông rồi cầm hai tay đẩy 02 nhát vào lưng H. Thấy H không rời đi, N tiếp tục nhát một viên gạch bê tông khác đập một cái vào vùng gáy bên trái của H làm H choáng váng, ngã ra đất. Hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho anh H 8% sức khỏe.

[3]. Xét kháng cáo của bị hại:

[3.1]. Về tội danh:

Bị hại kháng cáo cho rằng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại nên bị cáo phạm tội giết người chứ không phải tội cố ý gây thương tích. Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Với mục đích đuổi H ra khỏi công ty nên Nguyễn Thị N dùng tay không cào cấu, tát vào má trái, túm áo xô đẩy H về phía xe xúc lật, ra phía ngoài. Thấy H không đi ra, N nhát 01 thanh gỗ (pallet) đánh H 01 nhát vào má trái, 01 nhát vào chân trái khi thấy thanh gỗ bị gãy N tiếp tục lấy 01 chiếc ghế ngồi đập 6-7 cái vào cẳng chân trái và đầu gối trái của H, sau đó dùng 01(một) viên gạch bê tông rồi cầm hai tay đẩy 02 nhát vào lưng H. Thấy H không rời đi, N tiếp tục nhát một viên gạch bê tông khác đập một cái vào vùng gáy bên trái của H làm H choáng váng, ngã ra đất. Như vậy, bị cáo N chủ yếu là dùng tay chân không và sau đó dùng thanh gỗ, ghế gỗ và viên gạch bê tông thứ nhất để đánh vào những phần mềm trên cơ thể bị hại và với lực đánh không mạnh với các thương tích thể hiện trên bản giám định thương tích là những vùng xây sát da, trợt da; viên gạch bê tông thứ hai bị cáo N đánh 01 cái vào sau gáy của H là vùng trọng yếu của cơ thể xong với lực đánh không mạnh, thể hiện trong bản giám định thương tích vùng cổ phải chỉ bị xây sát da. Mặt khác, bị cáo cũng chỉ

đánh bị hại với mục đích là để đuổi bị hại ra khỏi công ty mà không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống của bị hại. Như vậy, với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo N, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi của bị cáo chửi mắng, xô đẩy, dùng tay chân không cào cấu đánh vào má trái, dùng thanh gỗ pallet, ghế gỗ và gạch bê tông để đánh bị hại Nguyễn Văn H không nhằm tước đoạt mạng sống của bị hại nên không có căn cứ áp dụng Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để xét xử bị cáo về tội Giết người như kháng cáo của bị hại. Hành vi đó của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.2] Về mức hình phạt:

Khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt là “*cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Bị cáo Nguyễn Thị N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định và rõ ràng. Căn cứ vào tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị N “*09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng*” là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại cũng như không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt theo đề nghị của luật sư bào chữa và của bị cáo tại phiên tòa hôm nay.

Từ những phân tích và nhận định trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại theo hướng “*Hủy bản án sơ thẩm để xét xử bị cáo về tội Giết người với mức hình phạt theo quy định của pháp luật*”.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo của Bị hại không được chấp nhận nên Bị hại phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356; Khoản 2 Điều 135; Điều 343 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của Bị hại anh Nguyễn Văn H;

[2] Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HSST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình về tội danh và hình phạt. Cụ thể:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Nguyễn Thị N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Thị N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/02/2024.

Giao Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục người chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người cho hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HSST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị hại anh Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc phẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 02/7/2024.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Tp Hòa Bình;
- TAND Tp Hòa Bình;
- Chi cục THADS Tp Hòa Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TPHB;
- UBND xã T, h. C, TPHN;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường